

Số: 1872/QĐ-BKHHCN

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động  
của Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ**

**BỘ TRƯỞNG  
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Viện trưởng Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1436/QĐ-BKHHCN ngày 16 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ.

**Điều 3.** Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Viện trưởng Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB.



**Chu Ngọc Anh**

**ĐIỀU LỆ**

**Tổ chức và hoạt động của**

**Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1872/QĐ-BKH-CN ngày 03/7/2018  
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)*

**Chương I**

**VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

**Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ (sau đây gọi tắt là Viện) là đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng nghiên cứu hệ thống sáng chế trong nước và quốc tế; nghiên cứu cơ chế, chính sách và phát triển hoạt động khai thác sáng chế, các giải pháp chuyển giao công nghệ từ các sáng chế vào sản xuất, kinh doanh; kết nối hoạt động bảo hộ sáng chế với hoạt động ứng dụng và triển khai công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Viện có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: National Institute of Patent and Technology Exploitation (viết tắt là: NIPTEX).

2. Viện được thực hiện cơ chế tự chủ đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

3. Viện có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước và Ngân hàng để hoạt động và giao dịch theo quy định của pháp luật. Viện có trụ sở chính đặt tại Hà Nội.

**Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

1. Xây dựng, trình Bộ trưởng phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động 05 năm, hàng năm của Viện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn để xây dựng các luận cứ khoa học và phương pháp luận về tác động của sáng chế đối với hoạt động sáng tạo khoa học và công nghệ với hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp đẩy mạnh hoạt động phát minh, sáng chế; triển khai và hỗ trợ hoạt động đánh giá, thống kê xác định nhu cầu khai thác sáng chế - sáng kiến, cải tiến, phát triển sản phẩm

mới trong các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và cá nhân, góp phần tạo nguồn cung cho thị trường khoa học và công nghệ.

4. Nghiên cứu, tìm kiếm, đánh giá phân loại và phân tích sáng chế theo các lĩnh vực kinh tế - kỹ thuật phù hợp với mục đích, yêu cầu và khả năng khai thác của thị trường. Thực hiện hoạt động thống kê, xây dựng, cập nhật, quản lý và khai thác hệ cơ sở dữ liệu sáng chế - sáng kiến và thông tin công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Viện.

5. Nghiên cứu chính sách phát triển công nghệ và cơ chế bảo hộ sáng chế trong hoạt động thương mại giữa các quốc gia trong khu vực và trên thế giới để đề xuất giải pháp đổi mới công nghệ của doanh nghiệp trong quá trình hội nhập.

6. Nghiên cứu, đề xuất mô hình quản lý và cơ chế khai thác sáng chế, công nghệ. Chủ trì, phối hợp với các trường đại học, viện nghiên cứu và các doanh nghiệp tổ chức áp dụng mô hình và cơ chế chuyển giao, khai thác sáng chế.

7. Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ nghiên cứu, xây dựng tiêu chí, quy trình đánh giá sáng chế và nghiên cứu xây dựng các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật áp dụng cho hoạt động khai thác sáng chế và công nghệ.

8. Nghiên cứu, nhận dạng công nghệ, bí quyết công nghệ từ sáng chế nhằm đáp ứng nhu cầu của cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp. Triển khai các hoạt động nghiên cứu quy trình thiết kế, tái lập, mô phỏng, chế tạo thử và kiểm nghiệm các sản phẩm mẫu từ sáng chế - sáng kiến để phục vụ hoạt động hoàn thiện sáng chế - sáng kiến, giải mã - làm chủ, chuyển giao và đổi mới công nghệ.

9. Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức xử lý thông tin công nghệ, đánh giá đặc tính, xác định giá trị các thông tin và sản phẩm do Đại diện khoa học và công nghệ ở nước ngoài, các tổ chức và cá nhân cung cấp chuyển giao, đưa vào khai thác.

10. Tham gia xây dựng, phát triển đội ngũ chuyên gia thực hiện hoạt động phân tích, đánh giá, thẩm định, tư vấn chuyển giao, khai thác công nghệ; phát triển mạng lưới cộng tác viên để tiếp nhận nhu cầu công nghệ và phát hiện ý tưởng công nghệ.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có liên quan đến hoạt động sáng chế và khai thác công nghệ thuộc các chương trình, đề tài, dự án của Nhà nước (trung ương và địa phương) và của doanh nghiệp, tập trung vào các nhiệm vụ tìm kiếm, chuyển giao quyền đối với sáng chế và bí quyết công nghệ; ký kết các hợp đồng khoa học và công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Viện.

12. Tổ chức, thực hiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và cung ứng dịch vụ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ về khai thác sáng chế, công nghệ; tư vấn, chuyển giao công nghệ tại doanh nghiệp; các dịch vụ khoa học và công nghệ khác trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

13. Triển khai thực hiện và tư vấn hoạt động mua, giới thiệu, nghiên cứu hoàn thiện sáng chế, sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả ở quy mô nhỏ để chuyển giao cho doanh nghiệp áp dụng, nhân rộng; chủ trì, phối hợp tuyên truyền, phổ biến kết quả, kinh nghiệm và bài học về ứng dụng, khai thác và thương mại hóa sáng chế của các tổ chức, cá nhân; tôn vinh các tổ chức và cá nhân có thành tích nổi bật trong hoạt động khai thác sáng chế và đổi mới công nghệ.

14. Thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật. Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, diễn đàn, triển lãm, kết nối các nhà sáng chế với tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp, các nhà đầu tư.

15. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ hàng tháng, quý, năm hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình, kết quả và những nội dung liên quan đến việc nghiên cứu sáng chế, giải mã và khai thác công nghệ.

16. Quản lý công chức, viên chức, người lao động, tài chính, tài sản, tài liệu của Viện theo phân cấp của Bộ và quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Bộ trưởng giao.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 3. Lãnh đạo Viện**

1. Lãnh đạo Viện gồm Viện trưởng và không quá 03 Phó Viện trưởng.

2. Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện.

3. Các Phó Viện trưởng giúp Viện trưởng trong việc lãnh đạo công tác của Viện; được quyết định những vấn đề thuộc phạm vi nhiệm vụ được phân công và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng, trước pháp luật về những công việc được giao. Các Phó Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bổ nhiệm, miễn nhiệm trên cơ sở đề nghị của Viện trưởng.

4. Trong trường hợp Viện trưởng vắng mặt, một Phó Viện trưởng được ủy quyền thay mặt Viện trưởng lãnh đạo và điều hành hoạt động của Viện.

#### **Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Viện**

1. Văn phòng Viện.
2. Phòng Chính sách và Tư vấn thương mại hóa sáng chế.
3. Trung tâm Thông kê dữ liệu và Phân tích sáng chế.
4. Trung tâm Mô phỏng công nghệ và Phát triển sản phẩm.

Viện trưởng Viện nghiên cứu sáng chế và khai thác công nghệ quy định cụ thể tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Viện và ban hành các quy định nội bộ để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện theo quy định của pháp luật.

Viện trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó các đơn vị thuộc Viện theo quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức của Bộ và theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Nhân lực của Viện**

1. Công chức, viên chức.
2. Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động.
3. Người làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, cộng tác viên.

#### **Điều 6. Các Hội đồng chuyên môn**

Viện trưởng được thành lập Hội đồng chuyên môn để tư vấn cho Viện trưởng về định hướng phát triển của Viện và các vấn đề liên quan đến thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Viện theo quy định của pháp luật. Nhiệm vụ, quyền hạn và thành phần của Hội đồng do Viện trưởng quy định.

#### **Điều 7. Chế độ làm việc**

1. Viện được tổ chức và hoạt động theo chế độ thủ trưởng, kết hợp với bàn bạc tập thể.

2. Viện thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo Quy chế làm việc của Bộ và các quy định khác do Bộ trưởng ban hành.

3. Viện có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức, cá nhân có liên quan ngoài Bộ theo đúng quy định của pháp luật khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

### **Chương III**

### **QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN**

#### **Điều 8. Nguồn thu**

1. Từ ngân sách nhà nước cấp.
2. Từ hoạt động sự nghiệp, dịch vụ.

3. Từ hoạt động liên doanh, liên kết, sản xuất, kinh doanh.
4. Từ việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
5. Từ tài trợ của tổ chức, cá nhân.
6. Các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

#### **Điều 9. Các khoản chi**

1. Chi hoạt động thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
3. Chi hoạt động sự nghiệp và cung ứng dịch vụ.
4. Chi tiền lương, tiền công, hoạt động bộ máy.
5. Chi thực hiện hoạt động liên doanh, liên kết, sản xuất, kinh doanh.
6. Các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 10. Chế độ quản lý tài chính, tài sản**

Viện trưởng có trách nhiệm quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn tài chính, tài sản của Viện; thực hiện nghĩa vụ tài chính và chế độ kế toán theo quy định của pháp luật.

### **Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
2. Viện trưởng Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ thực hiện Điều lệ này.

#### **Điều 12. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này do Viện trưởng Viện Nghiên cứu sáng chế và Khai thác công nghệ phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định./

